

CÔNG TY TNHH NHẬT QUANG VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH NHẬT QUANG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NHAT QUANG VIET NAM COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NHAT QUANG VIET NAM CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107731098

3. Ngày thành lập: 21/02/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Quan Nhân, Xã Thanh Văn, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0911137989

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
2.	Sửa chữa các sản phẩm kim loại đúc sẵn	3311
3.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
4.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
5.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
6.	Xây dựng nhà các loại	4100
7.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
10.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
11.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
12.	Phá dỡ	4311
13.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
14.	Lắp đặt hệ thống điện	4321(Chính)
15.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

16.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước, hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng; - Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. - Lắp đặt hệ thống phòng cháy - chữa cháy	4329
17.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
18.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
19.	Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4512
20.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
21.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
22.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
23.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4669
24.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	4932
25.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
26.	Cho thuê xe có động cơ	7710
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
29.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

